

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 117/2020/HS-PT

Ngày : 25-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thường

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Hồng Vỹ là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở TAND tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 90/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo Phan Qung H và Trần Hoài B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2020/HS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã H.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Phan Quang H, sinh năm 1991 tại Bình Định; nơi cư trú: Số, T, Tp.Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan C, sinh năm 1958 và bà Võ Thị Q, sinh năm 1959; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/4/2011, bị Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng 02 ngày tù về “Tội trộm cắp tài sản”; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2020 đến nay ; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt.

2. Trần Hoài B, sinh ngày: 21.3.2001 tại Bình Định; nơi cư trú: Tổ A, khu phố T, P.H, Tx.H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Làm than hoạt tính; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần L, sinh năm 1966 và bà Trần Thị Hiếu T, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2020 đến ngày 09.6.2020 được thay thế bằng biện pháp cho B lĩnh; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/01/2020, Phan Quang H mua 02 gói ma túy cho bản thân và mua hộ cho Trần Hoài B 01 gói ma túy của một người phụ nữ tên L không rõ lai lịch, ở tỉnh Quảng Ngãi để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H đưa cho B 01 gói ma túy còn 02 gói cất giữ riêng. Sau đó các bị cáo sử dụng chung ma túy với Trà Long Nhật tại phòng riêng của B. Đến 21 giờ cùng ngày, tổ công tác Công an huyện H kiểm tra, phát hiện hành vi tàng trữ ma túy của B, H và thu giữ 01 gói ma túy B giấu ở nền gạch gần cửa phòng (có khối lượng 0,1304 gam ma túy loại Methamphetamine), 02 gói ma túy của H giấu ở nền gạch sát vách tường phía Tây phòng ngủ của B (có khối lượng 0,2664 gam + 0,1665 gam ma túy loại Methamphetamine)

Bản án hình sự sơ thẩm số 139/2020/HS-ST ngày 30 ngày 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thị xã H đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo H và bị cáo B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo H 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2020.

Xử phạt bị cáo B 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2020 đến ngày 09/6/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020, bị cáo B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020, bị cáo H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác

có trong sơ vụ án thể hiện: Ngày 17/01/2020, Phan Quang H mua 02 gói ma túy cho bản thân và mua hộ cho Trần Hoài B 01 gói ma túy của một người phụ nữ tên L không rõ lai lịch, ở tỉnh Quảng Ngãi để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H đưa cho B 01 gói ma túy còn 02 gói cất giữ riêng. Sau đó các bị cáo sử dụng chung ma túy với Trà Long Nhật tại phòng riêng của B. Đến 21 giờ cùng ngày, tổ công tác Công an huyện H kiểm tra, phát hiện hành vi tàng trữ ma túy của B, H và thu giữ 01 gói ma túy B giấu ở nền gạch gần cửa phòng (có khối lượng 0,1304 gam ma túy loại Methamphetamine), 02 gói ma túy của H giấu ở nền gạch sát vách tường phía Tây phòng ngủ của B (có khối lượng 0,2664 gam + 0,1665 gam ma túy loại Methamphetamine). Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2020/HS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã H đã xét xử các bị cáo Phan Quang H và bị cáo Trần Hoài B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Phan Quang H và bị cáo Trần Hoài B, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về các chất ma túy của nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết và xử phạt Phan Quang H 30 tháng tù, Trần Hoài B 24 tháng tù là có căn cứ, phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác, do đó HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Theo điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 thì các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1.1 Xử phạt bị cáo Phan Quang H 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2020.

1.2. Xử phạt bị cáo Trần Hoài B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2020 đến ngày 09/6/2020

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phan Quang H và Trần Hoài B, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1-TANDTC
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSNVCSCA tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA thị xã H;
- Cơ quan THAHS thành phố Q;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Thường